

KẾ HOẠCH

Xây dựng các mô hình thí điểm an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh đến hết năm 2018

Thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/8/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm (VSATTP) trên địa bàn tỉnh đến năm 2020 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 04-NQ/TU); Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch xây dựng các mô hình thí điểm an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh đến hết năm 2018, với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thông qua việc xây dựng các mô hình thí điểm an toàn thực phẩm để tổng kết thực tiễn, làm cơ sở nhân rộng trên phạm vi toàn tỉnh nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra tại Nghị quyết số 04-NQ/TU.

- Góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của các cấp chính quyền trong công tác quản lý VSATTP trên địa bàn tỉnh, đặc biệt ở cấp xã, thị trấn; tạo chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện về VSATTP; kiểm soát chặt chẽ chất lượng thực phẩm được sản xuất, sơ chế, chế biến, bảo quản, lưu thông và sử dụng trên địa bàn tỉnh; phòng chống ngộ độc thực phẩm, nâng cao sức khỏe nhân dân.

2. Yêu cầu

Các cấp, các ngành trong tỉnh phân công nhiệm vụ cụ thể cho các phòng, ban, đơn vị trực thuộc; tập trung nguồn lực để triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch; tổng kết đánh giá và đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp để tiếp tục triển khai trong giai đoạn tiếp theo.

II. CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Xây dựng các mô hình thí điểm an toàn thực phẩm cấp tỉnh

Cơ quan quản lý cấp tỉnh chỉ đạo xây dựng các mô hình thí điểm an toàn thực phẩm, bao gồm:

- 04 mô hình chuỗi giá trị sản phẩm an toàn.
- 03 mô hình giết mổ tập trung an toàn thực phẩm.
- 06 mô hình chợ kinh doanh thực phẩm an toàn.

2. Xây dựng các mô hình thí điểm an toàn thực phẩm cấp huyện

Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo xây dựng các mô hình thí điểm an toàn thực phẩm, bao gồm:

- 32 mô hình thí điểm xã, thị trấn an toàn thực phẩm, trong đó: Thành phố Thanh Hoá lựa chọn 03 xã có sản xuất nông nghiệp; các huyện ven thành phố (gồm: Huyện Đông Sơn, huyện Quảng Xương, huyện Hoàng Hoá) mỗi huyện lựa chọn 02 xã; thành phố Sầm Sơn và các huyện còn lại lựa chọn 01 xã, riêng huyện Mường Lát lựa chọn thị trấn Mường Lát để thực hiện; chỉ đạo xây dựng các mô hình thí điểm an toàn thực phẩm nằm trên địa bàn các xã, thị trấn được lựa chọn thực hiện thí điểm, gồm:

- + 32 mô hình chuỗi giá trị sản phẩm an toàn.
- + 32 mô hình giết mổ tập trung an toàn thực phẩm.
- + 32 mô hình chợ an toàn thực phẩm.
- + 32 mô hình bếp ăn tập thể an toàn thực phẩm.

- 138 mô hình cửa hàng kinh doanh thực phẩm an toàn tại các xã, thị trấn được lựa chọn xây dựng mô hình thí điểm an toàn thực phẩm và địa bàn tập trung đông dân cư của các huyện, thị xã, thành phố.

III. NỘI DUNG XÂY DỰNG MÔ HÌNH THÍ ĐIỂM CẤP TỈNH

1. Xây dựng mô hình chuỗi giá trị sản phẩm an toàn

1.1. Mục tiêu:

Xây dựng 04 chuỗi giá trị thực phẩm an toàn thuộc nhóm sản phẩm nông, lâm, thủy sản có nguy cơ cao gây mất an toàn thực phẩm được người tiêu dùng sử dụng hàng ngày, gồm: Gạo; rau, quả; thịt gia súc, gia cầm; thủy sản. Sản phẩm của chuỗi được kiểm soát từ khâu sản xuất ban đầu đến khi cung cấp cho người tiêu dùng trực tiếp, đảm bảo an toàn, được xác nhận bởi cơ quan quản lý có thẩm quyền.

1.2. Nội dung thực hiện, mức hỗ trợ và thời điểm hỗ trợ:

a) Nội dung thực hiện:

- Lựa chọn các đơn vị sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản có đủ tiềm lực, năng lực, tự nguyện tham gia mô hình chuỗi giá trị sản phẩm an toàn để cung ứng trên địa bàn tỉnh.

- Đào tạo, tập huấn, xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho người quản lý và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh của các cơ sở tham gia chuỗi.

- Hỗ trợ cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị kiểm soát chất lượng trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm; chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm; chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng theo VietGAP, GMP/ SSOP, HACCP/ISO 22000...

- Hỗ trợ công tác giám sát, xác nhận “Sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn”; hỗ trợ các hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm...

b) Mức hỗ trợ:

- Hỗ trợ các cơ sở tham gia chuỗi giá trị sản phẩm an toàn: 500 triệu đồng/chuỗi để thực hiện cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị kiểm soát chất lượng trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm; chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm; xây dựng và chứng nhận hệ thống quản lý chất

lượng theo VietGAP, GMP/SSOP, HACCP/ISO 22000...; giám sát, xác nhận “Sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn”; hỗ trợ các hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm,...

- Hỗ trợ đơn vị chỉ đạo xây dựng mô hình: 50 triệu đồng/chuỗi.

- Nguồn kinh phí hỗ trợ: Từ nguồn ngân sách tỉnh.

c) Thời điểm hỗ trợ:

Sau khi hoàn thành các nội dung thực hiện và được cơ quan có thẩm quyền xác nhận, sản phẩm của các cơ sở tham gia chuỗi được xác nhận “Sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn”.

1.3. Thời gian thực hiện: Xong trước tháng 12/2018.

1.4. Trách nhiệm thực hiện:

a) Giao Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và các đơn vị có liên quan:

- Khảo sát, đánh giá, lựa chọn các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản có đủ tiềm lực, năng lực để triển khai xây dựng 04 chuỗi giá trị sản phẩm an toàn.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ các cơ sở tham gia chuỗi thực hiện các nội dung xây dựng chuỗi giá trị sản phẩm an toàn; hướng dẫn lập hồ sơ, thẩm định hạng mục hỗ trợ và tổng hợp kinh phí hỗ trợ trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định; thực hiện thanh quyết toán theo quy định hiện hành.

- Kiểm tra việc thực hiện các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm của các cơ sở tham gia chuỗi giá trị sản phẩm an toàn; kiểm tra chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm; giám sát, xác nhận “Sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn”.

b) Sở Công Thương: Hỗ trợ kết nối, tuyên truyền, giới thiệu, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm của các cơ sở tham gia chuỗi giá trị sản phẩm an toàn.

c) Cơ sở sản xuất, kinh doanh tham gia chuỗi giá trị sản phẩm an toàn:

- Tự nguyện đăng ký tham gia chuỗi; có hợp đồng liên kết giữa các cơ sở sản xuất, kinh doanh tham gia chuỗi; tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.

- Chấp hành việc kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm (nếu có) của cơ quan có thẩm quyền.

2. Xây dựng mô hình giết mổ tập trung an toàn thực phẩm

2.1. Mục tiêu:

Xây dựng 03 mô hình giết mổ tập trung đảm bảo các điều kiện an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường; sản phẩm thịt gia súc, gia cầm trước khi đưa ra thị trường tiêu thụ được đóng dấu kiểm soát giết mổ hoặc dán tem vệ sinh thú y và đáp ứng các yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm.

2.2. Nội dung thực hiện, mức hỗ trợ và thời điểm hỗ trợ:

a) Nội dung thực hiện:

- Lựa chọn các cơ sở giết mổ tập trung nằm trong quy hoạch đã được phê duyệt tại Quyết định số 3263/QĐ-UBND ngày 19/9/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020 để xây dựng mô hình giết mổ an toàn thực phẩm.

- Hỗ trợ giải phóng mặt bằng; hỗ trợ xây dựng, nâng cấp, cải tạo nhà xưởng, trang thiết bị dụng cụ phục vụ hoạt động giết mổ.

- Hỗ trợ đào tạo, tập huấn, hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật, các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về điều kiện vệ sinh thú ý, điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong giết mổ gia súc, gia cầm; xác nhận kiến thức về ATTP; kiểm tra, chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

b) Mức hỗ trợ:

- Hỗ trợ 100% kinh phí giải phóng mặt bằng và bàn giao mặt bằng sạch cho cơ sở giết mổ tập trung có công suất giết mổ phù hợp với quy định tại điểm a, Khoản 7, Điều 1, Quyết định số 5643/2015/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh, giai đoạn 2016-2020.

- Hỗ trợ xây dựng, nâng cấp, cải tạo nhà xưởng, trang thiết bị dụng cụ phục vụ hoạt động giết mổ đối với các cơ sở có công suất giết mổ một ngày đêm tối thiểu 50 con gia súc hoặc 500 con gia cầm hoặc 25 con gia súc và 250 con gia cầm: 300 triệu đồng/cơ sở.

- Hỗ trợ đơn vị chỉ đạo xây dựng mô hình: 50 triệu đồng/mô hình.

- Nguồn kinh phí hỗ trợ: Từ nguồn ngân sách tỉnh.

c) Thời điểm hỗ trợ:

Sau khi hoàn thành xây dựng, nâng cấp, cải tạo nhà xưởng, trang thiết bị phục vụ hoạt động giết mổ và cơ sở giết mổ được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

2.3. Thời gian thực hiện: Xong trước tháng 12/2018.

2.4. Trách nhiệm thực hiện:

a) Giao Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và các đơn vị có liên quan:

- Khảo sát, đánh giá, lựa chọn 03 cơ sở giết mổ tập trung để chỉ đạo thực hiện, làm cơ sở tổng kết thực tiễn, nhân rộng xây dựng mô hình giết mổ tập trung an toàn thực phẩm.

- Chỉ đạo, hướng dẫn cơ sở thực hiện các nội dung về xây dựng mô hình giết mổ tập trung đảm bảo an toàn thực phẩm; hướng dẫn lập hồ sơ, thẩm định hạng mục hỗ trợ và tổng hợp kinh phí hỗ trợ trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định; thực hiện thanh quyết toán theo quy định hiện hành.

- Kiểm soát giết mổ, kiểm tra việc thực hiện các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm tại các cơ sở giết mổ; kiểm tra, chứng nhận cơ sở giết mổ tập trung đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

b) Cơ sở tham gia mô hình giết mổ tập trung:

- Tự nguyện đăng ký tham gia mô hình; tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.

- Chấp hành việc kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm (nếu có) của cơ quan có thẩm quyền.

3. Xây dựng mô hình chợ an toàn thực phẩm

3.1. Mục tiêu:

Xây dựng được 06 mô hình chợ an toàn thực phẩm (trong đó có 01 chợ đầu mối nông sản thực phẩm, 05 chợ kinh doanh thực phẩm hạng 1 hoặc hạng 2) đã thực hiện chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ cho doanh nghiệp/hợp tác xã quản lý đạt các tiêu chí về chợ an toàn thực phẩm theo quy định tại Quyết định số 5129/2016/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh.

3.2. Nội dung thực hiện, mức hỗ trợ và thời điểm hỗ trợ:

a) Nội dung thực hiện:

- Đầu tư nâng cấp chợ và quản lý tiêu thương kinh doanh thực phẩm tại chợ:

- + Đầu tư đồng bộ cơ sở vật chất, kỹ thuật của chợ và cơ sở vật chất, trang thiết bị của các tiêu thương kinh doanh thực phẩm tại chợ để đáp ứng các tiêu chí về an toàn thực phẩm theo quy định.

- + Phân thành khu vực riêng biệt và treo biển “Khu vực kinh doanh thực phẩm đã được kiểm tra nguồn gốc, xuất xứ” đối với các hộ kinh doanh trong chợ có đầy đủ thông tin về nguồn gốc sản phẩm (đối với sản phẩm có bao bì, nhãn mác), giấy xác nhận nguồn gốc xuất xứ (đối với sản phẩm của các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ) để người tiêu dùng dễ nhận biết và lựa chọn.

- + Thực hiện công tác khám sức khỏe định kỳ, phổ biến các quy định của pháp luật về vệ sinh an toàn thực phẩm, cấp giấy xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm cho các tiêu thương kinh doanh mặt hàng thực phẩm tại chợ. Tổ chức cho tiêu thương kinh doanh tại chợ ký cam kết thực hiện đúng quy định của pháp luật về đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Thành lập tổ giám sát an toàn thực phẩm trong chợ để thực hiện các nhiệm vụ:

- + Giám sát nguồn gốc xuất xứ sản phẩm thực phẩm, dấu kiểm soát giết mổ, tem vệ sinh thú y đối với sản phẩm giết mổ.

- + Định kỳ hoặc đột xuất lấy mẫu giám sát an toàn thực phẩm của các hộ kinh doanh tại chợ đối với các sản phẩm có nguy cơ cao gây mất an toàn thực phẩm như: Rau, củ, quả; thịt gia súc, gia cầm; nem, giò, chả; sản phẩm thủy sản... Trong quá trình giám sát, nếu phát hiện sản phẩm có dấu hiệu gây mất an toàn thực phẩm thì báo cho Ban quản lý chợ, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền để thực hiện lấy mẫu kiểm nghiệm và truy xuất nguồn gốc theo quy định.

b) Mức hỗ trợ:

- Hỗ trợ 500 triệu đồng đối với chợ hạng 1; 400 triệu đồng đối với chợ hạng 2 để xây dựng, nâng cấp, cải tạo khu kinh doanh thực phẩm tại chợ; đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị của các hộ tiểu thương kinh doanh thực phẩm tươi sống và thực phẩm chín, kinh doanh dịch vụ ăn uống nhằm đảm bảo các điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Hỗ trợ xây dựng, lắp đặt biển “Khu vực kinh doanh thực phẩm đã được kiểm tra nguồn gốc, xuất xứ”: 05 triệu đồng/chợ.

- Hỗ trợ Tổ giám sát an toàn thực phẩm trong chợ: Chợ hạng 1: 03 triệu đồng/tháng, chợ hạng 2: 02 triệu đồng/tháng.

- Hỗ trợ đơn vị chỉ đạo xây dựng chợ an toàn thực phẩm: 50 triệu đồng/chợ.

- Nguồn kinh phí hỗ trợ: Từ nguồn ngân sách tỉnh.

c) Thời điểm hỗ trợ:

Sau khi chợ được công nhận chợ an toàn thực phẩm; riêng hỗ trợ hoạt động của tổ giám sát được thực hiện khi có quyết định thành lập Tổ giám sát an toàn thực phẩm tại chợ và tổ giám sát xây dựng kế hoạch hoạt động được Ban Quản lý chợ, cơ quan quản lý trực tiếp theo thẩm quyền xác nhận.

3.3. Thời gian thực hiện: Xong trước tháng 12/2018.

3.4. Trách nhiệm thực hiện:

a) Giao Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và PTNT căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và các đơn vị có liên quan:

- Lựa chọn 06 chợ (gồm 01 chợ đầu mối nông sản thực phẩm do Sở Nông nghiệp và PTNT lựa chọn, 05 chợ kinh doanh thực phẩm hạng 1 hoặc hạng 2 do Sở Công Thương lựa chọn) chưa được hỗ trợ từ nguồn ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh theo Quyết định số 2994/QĐ-UBND ngày 26/08/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh, có các hạng mục chưa được đầu tư từ dự án Lifesap để xây dựng mô hình chợ an toàn thực phẩm.

- Chỉ đạo và có ý kiến thỏa thuận để Chủ doanh nghiệp/Hợp tác xã kinh doanh chợ quyết định thành lập Tổ giám sát; hướng dẫn hoạt động của Tổ giám sát.

- Chỉ đạo, hướng dẫn đơn vị quản lý chợ xây dựng, nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất khu kinh doanh thực phẩm và đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị phục vụ việc kinh doanh thực phẩm của các hộ tiểu thương tại chợ an toàn thực phẩm.

- Hướng dẫn đơn vị quản lý chợ thực hiện các tiêu chí chợ an toàn thực phẩm; hướng dẫn lập hồ sơ, thẩm định hạng mục và kinh phí hỗ trợ trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định; thực hiện thanh quyết toán theo quy định hiện hành.

- Hướng dẫn đơn vị quản lý chợ lập hồ sơ trình cấp có thẩm quyền để được công nhận chợ đạt tiêu chí ATTP.

b) Chủ doanh nghiệp/Hợp tác xã kinh doanh chợ:

- Bổ sung các quy định về tiêu chí chợ an toàn thực phẩm vào nội quy quản lý chợ và hợp đồng thuê mặt bằng kinh doanh tại chợ, trong đó xác định rõ trách

nhiệm chung của chợ, trách nhiệm của tiểu thương kinh doanh thực phẩm trong chợ về việc chấp hành các quy định về an toàn thực phẩm.

- Thành lập Tổ giám sát an toàn thực phẩm trong chợ.
- Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị để đáp ứng các điều kiện của chợ kinh doanh thực phẩm an toàn.

- Hàng tháng, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của Tổ giám sát, báo cáo cơ quan quản lý có thẩm quyền xác nhận để làm căn cứ xem xét hỗ trợ kinh phí; những Tổ giám sát hoàn thành tốt Kế hoạch giám sát của tháng trước thì mới được tiếp tục hỗ trợ kinh phí của tháng tiếp theo.

- Lập hồ sơ trình cấp có thẩm quyền để được công nhận chợ đạt tiêu chí an toàn thực phẩm.

c) *Ban Quản lý chợ*: Giám sát việc chấp hành các quy định về an toàn thực phẩm của các tiểu thương kinh doanh tại chợ; đề xuất đơn vị kinh doanh chợ, cơ quan quản lý có thẩm quyền xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định.

IV. NỘI DUNG XÂY DỰNG MÔ HÌNH THÍ ĐIỂM CẤP HUYỆN

1. Xây dựng mô hình chuỗi giá trị sản phẩm an toàn

1.1. Mục tiêu:

Xây dựng 32 mô hình chuỗi giá trị thực phẩm an toàn tại các xã, thị trấn được lựa chọn xây dựng mô hình thí điểm trên cơ sở liên kết các hộ sản xuất nhỏ lẻ thành các tổ sản xuất hoặc liên kết với các hợp tác xã; sản phẩm được kiểm soát đảm bảo an toàn thực phẩm, được xác nhận “Sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn” bởi cơ quan quản lý có thẩm quyền, có đầu ra ổn định thông qua các hợp đồng tiêu thụ.

1.2. Nội dung thực hiện:

- Khuyến khích các hộ sản xuất ban đầu nhỏ lẻ trên địa bàn các xã, thị trấn được lựa chọn xây dựng mô hình thí điểm tự nguyện tham gia hình thành tổ sản xuất hoặc liên kết với các hợp tác xã để tổ chức sản xuất, tạo thành chuỗi giá trị thực phẩm an toàn.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn, xác nhận kiến thức cho người quản lý và người trực tiếp sản xuất thực phẩm; hỗ trợ một số trang thiết bị kiểm soát chất lượng, sơ chế sản phẩm; chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, chứng nhận VietGAP.

- Hỗ trợ xúc tiến thương mại, tìm kiếm thị trường tiêu thụ; quảng bá, xác nhận “Sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn”.

1.3. Thời gian thực hiện: Từ tháng 8/2017- tháng 12/2018

1.4. Trách nhiệm thực hiện:

a) *Giao UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và các đơn vị có liên quan:*

- Căn cứ số lượng mô hình chuỗi cung ứng thực phẩm nông, lâm, thủy sản an toàn được phân bổ tại Kế hoạch số 189/KH-UBND ngày 05/12/2016 của Chủ

tịch UBND tỉnh; lập kế hoạch xây dựng mô hình chuỗi giá trị sản phẩm an toàn trên địa bàn các xã, thị trấn được lựa chọn xây dựng mô hình thí điểm an toàn thực phẩm.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ các cơ sở tham gia chuỗi thực hiện các nội dung xây dựng chuỗi giá trị thực phẩm an toàn; kiểm tra việc thực hiện các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm của các cơ sở tham gia chuỗi, kiểm tra chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm. Đề nghị cơ quan quản lý có thẩm quyền giám sát, xác nhận “Sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn”.

- Bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách cấp huyện để hỗ trợ xây dựng chuỗi giá trị sản phẩm an toàn.

b) UBND các xã, thị trấn: Tuyên truyền về lợi ích của việc tham gia chuỗi giá trị thực phẩm an toàn; phổ biến, hướng dẫn để các hộ sản xuất ban đầu nhỏ lẻ tự nguyện tham gia hình thành tổ sản xuất hoặc liên kết với các hợp tác xã để tổ chức sản xuất, tạo thành chuỗi giá trị sản phẩm an toàn.

c) Giao Sở Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai xây dựng mô hình chuỗi giá trị sản phẩm an toàn.

2. Xây dựng mô hình giết mổ tập trung an toàn thực phẩm

2.1. Mục tiêu: Xây dựng được 32 mô hình giết mổ tập trung thuộc thẩm quyền quản lý của UBND cấp huyện tại xã, thị trấn được lựa chọn xây dựng mô hình thí điểm đảm bảo các điều kiện an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường; đảm bảo các sản phẩm thịt gia súc, gia cầm trước khi đưa ra thị trường tiêu thụ được đóng dấu kiểm sát giết mổ hoặc dán tem vệ sinh thú y và đáp ứng các yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm.

2.2. Nội dung thực hiện, mức hỗ trợ và thời điểm hỗ trợ:

a) Nội dung thực hiện:

UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo xây dựng mô hình giết mổ tập trung an toàn thực phẩm theo các nội dung được quy định tại điểm a, khoản 2.2, mục 2, phần III của Kế hoạch này.

b) Mức hỗ trợ:

- Hỗ trợ xây dựng, nâng cấp, cải tạo nhà xưởng, trang thiết bị dụng cụ phục vụ hoạt động giết mổ đối với các cơ sở có công suất giết mổ một ngày đêm tối thiểu 30 con gia súc hoặc 300 con gia cầm hoặc 15 con gia súc và 150 con gia cầm: 150 triệu đồng/cơ sở.

- Nguồn kinh phí hỗ trợ: Từ nguồn ngân sách cấp huyện.

c) Thời điểm hỗ trợ:

Sau khi hoàn thành xây dựng, nâng cấp, cải tạo nhà xưởng, trang thiết bị phục vụ hoạt động giết mổ và cơ sở giết mổ được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

2.3. Thời gian thực hiện: Xong trước tháng 12/2018.

2.4. Trách nhiệm thực hiện:

a) Giao UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và các đơn vị có liên quan:

- Trên cơ sở quy hoạch đã được phê duyệt tại Quyết định số 3263/QĐ-UBND ngày 19/9/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020; ngoài những cơ sở giết mổ tập trung đã được hỗ trợ xây dựng bởi dự án Lifsap, lập kế hoạch xây dựng mô hình giết mổ gia súc, gia cầm tập trung đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Kêu gọi, khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ tập trung hoặc tập hợp các hộ tham gia đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ tập trung an toàn thực phẩm theo quy hoạch đã được phê duyệt.

- Đào tạo, tập huấn các quy định của pháp luật; phổ biến các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về điều kiện vệ sinh thú y, điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm trong hoạt động giết mổ tập trung.

- Bố trí kinh phí từ ngân sách cấp huyện để hỗ trợ xây dựng mô hình giết mổ tập trung an toàn thực phẩm.

b) UBND các xã, thị trấn:

- Tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư vào xây dựng cơ sở giết mổ tập trung theo quy hoạch (điều kiện về đất đai có diện tích phù hợp, đảm bảo an toàn về môi trường,...).

- Tuyên truyền, vận động và xây dựng lộ trình di dời các điểm giết mổ nhỏ lẻ, phân tán trong khu dân cư, không đảm bảo an toàn thực phẩm và môi trường đưa vào các cơ sở giết mổ tập trung đã được nâng cấp, xây dựng theo quy hoạch.

c) Giao Sở Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai xây dựng mô hình giết mổ tập trung an toàn thực phẩm.

3. Xây dựng mô hình chợ an toàn thực phẩm

3.1. Mục tiêu: Xây dựng 32 mô hình chợ an toàn thực phẩm tại các xã, thị trấn được lựa chọn xây dựng mô hình thí điểm an toàn thực phẩm đạt tiêu chí về chợ an toàn thực phẩm theo Quyết định số 5129/2016/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh.

3.2. Nội dung thực hiện, mức hỗ trợ và thời điểm hỗ trợ:

a) Nội dung thực hiện:

UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo xây dựng mô hình chợ an toàn thực phẩm theo các nội dung đã được quy định tại điểm a, khoản 3.2, mục 3, phần III của Kế hoạch này.

b) Mức hỗ trợ:

- Hỗ trợ 400 triệu đồng đối với chợ hạng 2; 300 triệu đồng đối với chợ hạng 3 để xây dựng, nâng cấp, cải tạo khu kinh doanh thực phẩm tại chợ; đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị của các hộ tiểu thương kinh doanh thực phẩm tươi sống và thực phẩm chín, kinh doanh dịch vụ ăn uống nhằm đảm bảo các điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Hỗ trợ xây dựng, lắp đặt biển “Khu vực kinh doanh thực phẩm đã được kiểm tra nguồn gốc, xuất xứ”: 05 triệu đồng/chợ.

- Hỗ trợ Tổ giám sát an toàn thực phẩm trong chợ: Chợ hạng 2: 02 triệu đồng/tháng, chợ hạng 3: 1,5 triệu đồng/tháng.

- Hỗ trợ đơn vị chỉ đạo xây dựng chợ an toàn thực phẩm: 30 triệu đồng/chợ.

- Nguồn kinh phí hỗ trợ: Từ nguồn ngân sách tỉnh.

c) Thời điểm hỗ trợ:

Sau khi chợ được công nhận chợ an toàn thực phẩm; riêng hỗ trợ hoạt động của tổ giám sát được thực hiện khi có quyết định thành lập Tổ giám sát an toàn thực phẩm tại chợ và tổ giám sát xây dựng kế hoạch hoạt động được Ban Quản lý chợ, cơ quan quản lý trực tiếp theo thẩm quyền xác nhận.

3.3. Thời gian thực hiện: Xong trước tháng 12/2018.

3.4. Trách nhiệm thực hiện:

a) Giao UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và đơn vị có liên quan:

- Lập kế hoạch xây dựng mô hình chợ an toàn thực phẩm trên địa bàn các xã, thị trấn được lựa chọn thực hiện thí điểm.

- Chỉ đạo, hướng dẫn thành lập Tổ giám sát (đối với các chợ đã thực hiện chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ thuộc thẩm quyền quản lý).

- Chỉ đạo, hướng dẫn đơn vị quản lý chợ xây dựng, nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất khu kinh doanh thực phẩm và đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị phục vụ hoạt động kinh doanh thực phẩm của các hộ tiểu thương tại chợ an toàn thực phẩm.

- Hướng dẫn đơn vị quản lý chợ thực hiện các tiêu chí chợ an toàn thực phẩm; hướng dẫn lập hồ sơ, thẩm định hạng mục hỗ trợ và tổng hợp kinh phí hỗ trợ trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định; thực hiện thanh quyết toán theo quy định hiện hành.

- Hướng dẫn đơn vị quản lý chợ lập hồ sơ trình cấp có thẩm quyền để được công nhận chợ đạt tiêu chí ATTP.

b) UBND các xã, thị trấn:

- Chỉ đạo thành lập Ban quản lý chợ và xây dựng nội quy chợ đối với chợ thuộc thẩm quyền quản lý.

- Thành lập Tổ giám sát an toàn thực phẩm trong chợ; đối với các chợ đã thực hiện chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ cho doanh nghiệp/hợp tác xã quản lý thì chỉ đạo người đứng đầu doanh nghiệp/hợp tác xã quyết định thành lập.

c) Đơn vị kinh doanh chợ:

- Bổ sung các quy định về tiêu chí chợ an toàn thực phẩm vào nội quy quản lý chợ và hợp đồng thuê mặt bằng kinh doanh tại chợ, trong đó xác định rõ trách

nhiệm chung của chợ, trách nhiệm của tiểu thương kinh doanh thực phẩm trong chợ về việc chấp hành các quy định về an toàn thực phẩm.

- Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị để đáp ứng các điều kiện của chợ kinh doanh thực phẩm an toàn.

- Hàng tháng, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của Tổ giám sát, báo cáo cơ quan quản lý có thẩm quyền xác nhận để làm căn cứ xem xét hỗ trợ kinh phí; những Tổ giám sát hoàn thành tốt Kế hoạch giám sát của tháng trước thì mới được tiếp tục hỗ trợ kinh phí của tháng tiếp theo.

- Lập hồ sơ trình cấp có thẩm quyền để được công nhận chợ đạt tiêu chí an toàn thực phẩm.

d) Ban Quản lý chợ: Giám sát việc chấp hành các quy định về an toàn thực phẩm của các tiểu thương kinh doanh tại chợ; đề xuất đơn vị quản lý chợ, cơ quan quản lý có thẩm quyền xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định.

đ) Giao Sở Công Thương hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai xây dựng mô hình chợ an toàn thực phẩm.

4. Xây dựng mô hình cửa hàng kinh doanh thực phẩm an toàn

4.1. Mục tiêu:

Xây dựng 138 mô hình cửa hàng kinh doanh thực phẩm an toàn tại các xã, thị trấn được lựa chọn xây dựng mô hình thí điểm an toàn thực phẩm và địa bàn tập trung đông dân cư của các huyện, thị xã, thành phố nhằm phục vụ nhu cầu tiêu dùng thực phẩm an toàn hàng ngày của người dân. Đảm bảo thực phẩm bày bán tại các cửa hàng kinh doanh thực phẩm an toàn phải có xuất xứ rõ ràng và được dán tem xác nhận “Sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn” đối với sản phẩm nông, lâm, thủy sản có thể bao gói sẵn.

4.2. Nội dung thực hiện, mức hỗ trợ và thời điểm hỗ trợ:

a) Nội dung thực hiện:

- Thực hiện kiểm soát chất lượng, nguồn gốc, xuất xứ các sản phẩm thực phẩm được bày bán tại cửa hàng kinh doanh thực phẩm an toàn; đối với sản phẩm nông sản phải được sản xuất theo quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt VietGAP, GlobalGAP... hoặc GMP, SSOP đối với các sản phẩm từ khai thác và được dán tem xác nhận “Sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn” tích hợp cùng với tem thông minh phục vụ truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

- Thực hiện đào tạo, tập huấn, xác nhận kiến thức cho người trực tiếp kinh doanh thực phẩm; chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, chứng nhận GMP, SSOP trong kinh doanh thực phẩm.

- Kiểm tra, giám sát xác nhận “Sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn”.

b) Mức hỗ trợ:

- Hỗ trợ kinh phí in tem xác nhận “Sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn” tích hợp cùng với tem thông minh phục vụ truy xuất nguồn gốc sản phẩm: 03 triệu đồng/cửa hàng/năm.

- Nguồn kinh phí hỗ trợ: Từ nguồn ngân sách cấp huyện.

c) Thời điểm hỗ trợ:

Sau khi các cửa hàng được cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm; có hợp đồng, hóa đơn in ấn tem xác nhận “Sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn” tích hợp cùng với tem thông minh phục vụ truy xuất nguồn gốc sản phẩm

4.3. Thời gian thực hiện: Xong trước tháng 6/2018.

4.4. Trách nhiệm thực hiện:

a) Giao UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và các đơn vị có liên quan:

- Thành phố Thanh Hóa lựa chọn 20 cửa hàng; thành phố Sầm Sơn, thị xã Bim Sơn mỗi địa phương lựa chọn 10 cửa hàng; mỗi huyện đồng bằng, ven biển lựa chọn 05 cửa hàng; mỗi huyện miền núi lựa chọn 03 cửa hàng để tổ chức thực hiện; trong đó trên địa bàn các xã, thị trấn được lựa chọn xây dựng mô hình thí điểm phải có ít nhất 01 cửa hàng kinh doanh thực phẩm an toàn.

- Trên địa bàn các xã, phường, thị trấn được lựa chọn xây dựng cửa hàng kinh doanh thực phẩm an toàn phải bố trí địa điểm (diện tích tối thiểu 30m², tại nơi thuận tiện kinh doanh thực phẩm) để các đơn vị kinh doanh mượn (không thu phí) xây dựng cửa hàng kinh doanh thực phẩm an toàn.

- Bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách cấp huyện để hỗ trợ xây dựng mô hình cửa hàng kinh doanh thực phẩm an toàn.

- Đề nghị cơ quan quản lý có thẩm quyền kiểm tra, giám sát xác nhận “Sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn” đối với nông sản thực phẩm được bày bán tại cửa hàng kinh doanh thực phẩm an toàn.

- Kiểm tra, chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm; kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm, việc dán tem xác nhận “Sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn” tích hợp cùng với tem thông minh phục vụ truy xuất nguồn gốc sản phẩm tại các cửa hàng kinh doanh thực phẩm an toàn.

b) UBND các xã, thị trấn: Tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức cá nhân xây dựng cửa hàng kinh doanh thực phẩm an toàn. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm của các cửa hàng kinh doanh thực phẩm an toàn.

c) Chủ cửa hàng kinh doanh thực phẩm an toàn: Tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật về đảm bảo an toàn thực phẩm; trường hợp không đáp ứng đầy đủ các quy định về kinh doanh thực phẩm an toàn sẽ bị thu hồi mặt bằng cho mượn và không được cấp tem xác nhận “Sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn” tích hợp cùng với tem thông minh phục vụ truy xuất nguồn gốc sản phẩm theo quy định.

d) Giao Sở Công Thương hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai xây dựng mô hình cửa hàng kinh doanh thực phẩm an toàn.

5. Xây dựng mô hình bếp ăn tập thể an toàn thực phẩm

5.1. Mục tiêu:

Xây dựng 32 mô hình bếp ăn tập thể tại các xã, thị trấn được lựa chọn xây dựng mô hình thí điểm an toàn thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của UBND cấp huyện, nhằm thực hiện đầy đủ các quy định về điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm, đảm bảo khâu kiểm soát cuối cùng, quyết định trong chuỗi sản xuất, kinh doanh, cung cấp thực phẩm an toàn.

5.2. Nội dung thực hiện:

- Thực hiện việc kiểm soát chất lượng, nguồn gốc, xuất xứ các sản phẩm thực phẩm cung cấp cho các bếp ăn tập thể; tổ chức tập huấn, phổ biến kiến thức và xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm cho người quản lý và người trực tiếp chế biến thực phẩm.

- Mua sắm trang thiết bị, dụng cụ cần thiết phục vụ các hoạt động chế biến tại các bếp ăn tập thể, đảm bảo tiêu chí VSATTP theo quy định.

- Triển khai thực hiện các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm tại Thông tư số 30/2012/TT-BYT ngày 05/12/2012 của Bộ Y tế quy định về điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố; chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các cơ quan, đơn vị, trường học, doanh nghiệp có bếp ăn tập thể hoàn thiện các tiêu chí theo quy định.

- Tổ chức công nhận Bếp ăn tập thể đảm bảo an toàn thực phẩm.

5.3. Thời gian thực hiện: Xong trước tháng 6/2018.

5.4. Trách nhiệm thực hiện:

a) Giao UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và các đơn vị có liên quan:

- Lựa chọn bếp ăn tập thể theo phân cấp quản lý trên địa bàn xã, thị trấn được lựa chọn xây dựng mô hình thí điểm để xây dựng mô hình bếp ăn tập thể đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Hướng dẫn bếp ăn tập thể thực hiện các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm; hướng dẫn lập hồ sơ trình cấp có thẩm quyền công nhận bếp ăn tập thể an toàn thực phẩm.

- Bố trí ngân sách hỗ trợ xây dựng mô hình bếp ăn tập thể đảm bảo an toàn thực phẩm.

c) UBND các xã, thị trấn: Phối hợp với UBND cấp huyện thực hiện kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm tại các bếp ăn tập thể trên địa bàn theo phân cấp quản lý.

d) Các bếp ăn tập thể được lựa chọn xây dựng mô hình: Tuân thủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm; chấp hành việc kiểm tra, giám sát của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

đ) Giao Sở Y tế hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai xây dựng mô hình bếp ăn tập thể an toàn thực phẩm.

6. Xây dựng mô hình xã, thị trấn an toàn thực phẩm

6.1. Mục tiêu: Xây dựng 32 mô hình thí điểm xã, thị trấn an toàn thực phẩm trên địa bàn 27 huyện, thị xã, thành phố để tổng kết thực tiễn, làm cơ sở nhân rộng trên phạm vi toàn tỉnh.

6.2. Nội dung thực hiện:

a) Thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền và đào tạo, tập huấn về an toàn thực phẩm:

- Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn về công tác quản lý, kiểm tra, giám sát an toàn thực phẩm cho Tổ giám sát cộng đồng thôn; tập huấn các quy định của pháp luật về đảm bảo an toàn thực phẩm, quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (VietGAP) cho người sản xuất, kinh doanh trên địa bàn.

- Thực hiện công tác truyền thanh trên hệ thống loa phát thanh xã, thôn; xây dựng bản tin, pa-no, áp phích tại các thôn, bản, khu phố để thông tin, tuyên truyền các quy định của pháp luật về VSATTP cho người sản xuất, kinh doanh thực phẩm; hướng dẫn quy trình sản xuất, chế biến thực phẩm; hướng dẫn sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, phân bón, chất phụ gia, chất hỗ trợ chế biến; công bố các hành vi vi phạm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm,...

b) Xây dựng mô hình giám sát an toàn thực phẩm tại các thôn, bản, khu phố:

- Thành lập Tổ giám sát cộng đồng thôn, bản, khu phố (Tổ giám sát) gồm 03 thành viên, trong đó Trưởng thôn/bản/khu phố là tổ trưởng Tổ giám sát và 02 tổ viên; tùy theo tình hình thực tế của từng thôn, bản, khu phố, tổ viên Tổ giám sát có thể là Công an viên, Trưởng ban Mặt trận thôn, Chi hội trưởng Hội Nông dân, Chi hội trưởng Hội Liên hiệp Phụ nữ.

- Xây dựng quy chế giám sát, phân công trách nhiệm các thành viên Tổ giám sát để triển khai hoạt động giám sát về an toàn thực phẩm.

- Tổ giám sát thừa ủy quyền của Ủy ban nhân dân xã, thị trấn cấp giấy xác nhận nguồn gốc, xuất xứ sản phẩm thực phẩm của cơ sở sản xuất nhỏ lẻ; kiểm tra, giám sát việc thực hiện cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm của các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ trên địa bàn quản lý theo Thông tư số 51/2014/TT-BNNPTNT ngày 27/12/2014 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Ngân sách tỉnh hỗ trợ các xã, thị trấn triển khai các hoạt động của Tổ giám sát; mức hỗ trợ: Tổ trưởng: 300 nghìn đồng/người/tháng; các tổ viên (02 người): 200 nghìn đồng/người/tháng.

Thời điểm hỗ trợ: Sau khi có quyết định thành lập Tổ giám sát và Tổ giám sát xây dựng kế hoạch hoạt động được UBND cấp xã xác nhận.

Thời gian thực hiện: Từ tháng 8/2017 - tháng 12/2018.

c) Hoàn thành bộ tiêu chí xã, thị trấn an toàn thực phẩm do Chủ tịch UBND tỉnh ban hành để được công nhận xã, thị trấn an toàn thực phẩm.

6.3. Mức hỗ trợ các xã, thị trấn hoàn thành tiêu chí xã an toàn thực phẩm:

- Hỗ trợ 200 triệu đồng/xã, thị trấn được công nhận an toàn thực phẩm.

- Nguồn kinh phí hỗ trợ: Từ nguồn ngân sách tỉnh

6.4. Trách nhiệm thực hiện:

a) Giao UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và các đơn vị có liên quan:

- Lựa chọn các xã, thị trấn tham gia xây dựng mô hình thí điểm an toàn thực phẩm và chỉ đạo triển khai thực hiện các tiêu chí xã, thị trấn an toàn thực phẩm.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, tập huấn và thông tin, tuyên truyền tại các xã, thị trấn được lựa chọn xây dựng mô hình thí điểm.

- Chỉ đạo UBND cấp xã thành lập các Tổ giám sát, hướng dẫn xây dựng kế hoạch và triển khai các nhiệm vụ của Tổ giám sát. Trên cơ sở nguồn kinh phí do tỉnh phân bổ, cấp kinh phí cho UBND cấp xã để hỗ trợ Tổ giám sát thực hiện nhiệm vụ; kiểm tra, đôn đốc các xã, thị trấn thực hiện đầy đủ nội dung kế hoạch.

b) UBND các xã, thị trấn:

- Triển khai thực hiện các tiêu chí xã, thị trấn an toàn thực phẩm.

- Thành lập Tổ giám sát và giao nhiệm vụ giám sát vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định; hướng dẫn Tổ giám sát xây dựng quy chế làm việc, trong đó phân công cụ thể trách nhiệm cho từng thành viên; đồng thời, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ hàng tháng của các Tổ giám sát để làm cơ sở xem xét hỗ trợ kinh phí; những Tổ giám sát hoàn thành tốt Kế hoạch giám sát của tháng trước thì mới được tiếp tục hỗ trợ kinh phí của tháng tiếp theo.

- Lập hồ sơ gửi cấp có thẩm quyền để được chứng nhận xã, thị trấn an toàn thực phẩm.

c) Giao Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan hướng dẫn các xã, thị trấn tham gia mô hình thí điểm thực hiện bộ tiêu chí xã, thị trấn an toàn thực phẩm.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí xây dựng các mô hình thí điểm an toàn thực phẩm tại Kế hoạch này được hỗ trợ một phần từ nguồn chương trình vệ sinh an toàn thực phẩm trong dự toán hàng năm của tỉnh, nguồn kinh phí của UBND cấp huyện, xã và từ nguồn xã hội hóa, huy động hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Điều phối về Vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh

- Văn phòng điều phối về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh (sau đây gọi tắt là Văn phòng điều phối tỉnh) chủ trì, phối hợp với các sở: Tài chính, Nông nghiệp và PTNT, Công Thương và các đơn vị có liên quan tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện Kế hoạch, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

- Tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh ban hành bộ tiêu chí xã, phường, thị trấn an toàn thực phẩm; quy định trình tự, thủ tục thẩm định, công nhận xã phường, thị trấn an toàn thực phẩm; kiểm tra, đôn đốc các sở, địa phương, đơn vị triển khai thực hiện đúng nội dung của Kế hoạch này.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao nhận thức, kiến thức an toàn thực phẩm cho thành viên Ban Chỉ đạo về quản lý an toàn thực phẩm cấp huyện; cán bộ, công chức Văn phòng điều phối về VSATTP cấp huyện; các thành viên Ban Chỉ đạo về quản lý an toàn thực phẩm cấp xã, Ban Nông nghiệp/Trạm Y tế xã; các thành viên Tổ giám sát cộng đồng thôn; Tổ giám sát tại chợ; người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm và hội viên các tổ chức đoàn thể tại 32 xã, thị trấn triển khai xây dựng mô hình thí điểm an toàn thực phẩm.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan thẩm định, kiểm tra và trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định công nhận xã, thị trấn đạt tiêu chí đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Theo dõi, tổng hợp, báo cáo Ban chỉ đạo, Trưởng ban Chỉ đạo về quản lý VSATTP tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh tình hình thực hiện Kế hoạch; sơ kết, tổng kết và xây dựng kế hoạch nhân rộng mô hình xã, thị trấn an toàn thực phẩm.

2. Sở Nông nghiệp và PTNT

- Lập kế hoạch xây dựng các mô hình thí điểm theo chức năng, nhiệm vụ được giao gửi về Văn phòng điều phối tỉnh tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh.

- Chỉ đạo Chi cục Quản lý chất lượng nông, lâm, sản và thủy sản triển khai xây dựng mô hình chuỗi giá trị sản phẩm an toàn, mô hình giết mổ tập trung an toàn thực phẩm, mô hình chợ an toàn thực phẩm đối với chợ đầu mối nông sản thực phẩm; xác nhận “Sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn” tích hợp tem thông minh phục vụ truy xuất nguồn gốc sản phẩm trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định.

- Hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng các mô hình thí điểm thuộc lĩnh vực ngành quản lý.

- Phối hợp kiểm tra, đôn đốc các địa phương triển khai thực hiện đúng nội dung tại Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Sở Y tế

- Hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng các mô hình thí điểm thuộc lĩnh vực ngành quản lý.

- Chủ trì tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh ban hành trình tự, thủ tục công nhận bếp ăn tập thể đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Phối hợp kiểm tra, đôn đốc các địa phương triển khai thực hiện đúng nội dung tại Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

4. Sở Công Thương

- Lập kế hoạch xây dựng mô hình chợ an toàn thực phẩm cấp tỉnh thuộc lĩnh vực ngành quản lý gửi về Văn phòng điều phối tỉnh tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh.

- Hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng các mô hình thí điểm thuộc lĩnh vực ngành quản lý.

- Phối hợp kiểm tra, đôn đốc các địa phương triển khai thực hiện đúng nội dung của Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

5. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Văn phòng điều phối tỉnh và các sở, ban, ngành có liên quan hàng năm tham mưu bố trí ngân sách tỉnh, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt để thực hiện; theo dõi, hướng dẫn việc quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ theo quy định.

6. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh

Phối hợp với các sở quản lý chuyên ngành thực hiện công tác quản lý nhà nước, công tác thông tin, tuyên truyền về vệ sinh an toàn thực phẩm; hướng dẫn, giám sát các tổ chức, cá nhân thực hiện đúng các quy định về điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm trong hoạt động sản xuất, kinh doanh theo quy định.

7. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Lập kế hoạch xây dựng các mô hình thí điểm theo chức năng, nhiệm vụ được giao gửi về Văn phòng điều phối tỉnh tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh.

- Bố trí ngân sách của địa phương, tranh thủ kinh phí hỗ trợ của các dự án tổ chức quốc tế (nếu có) và huy động xã hội hóa từ các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp để triển khai xây dựng các mô hình thí điểm.

8. UBND các xã, thị trấn được lựa chọn xây dựng mô hình thí điểm

- Triển khai thực hiện các mô hình thí điểm do UBND cấp huyện chỉ đạo thực hiện đóng trên địa bàn cấp xã.

- Xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai nhiệm vụ được giao và lập dự toán kinh phí, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch xây dựng các mô hình thí điểm an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến hết năm 2018; yêu cầu các sở, ngành, đơn vị liên quan và các địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định. Kết quả triển khai thực hiện kế hoạch này là một trong những tiêu chí đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của các sở, ngành, địa phương và cá nhân được giao nhiệm vụ thực hiện công tác quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm. Giao các sở chuyên ngành theo dõi, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ của UBND cấp huyện; đề xuất, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh chấm điểm thi đua hoàn thành nhiệm vụ được giao trong kế hoạch của các huyện, thị xã, thành phố./.

Nơi nhận:

- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Các Sở: Nông nghiệp và PTNT; Công thương;
- Y tế; Tài chính;
- Văn phòng điều phối về VSATTP tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, NN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Đình Xứng